

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
1.1. Đối với các vật tư, thiết bị đảm bảo tính hợp lệ và tính đầy đủ của vật tư, thiết bị yêu cầu tại Điểm 3 - Mục III - Chương V của E.HSMT này	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của nhà sản xuất hay đại lý phân phối được nhà sản xuất ủy quyền bán hàng.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật và Biện pháp thi công		
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có bản vẽ thuyết minh biện pháp bố trí mặt bằng thi công trên cơ sở bản vẽ thiết kế được phê duyệt	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không có bản vẽ thuyết minh biện pháp bố trí mặt bằng thi công trên cơ sở bản vẽ thiết kế được phê duyệt	Không đạt
2.2 Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
2.3. Biện pháp thi công công tác chuẩn bị khởi công	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.4. Biện pháp thi công: công tác thi công tháo dỡ theo nội dung gói thầu	- Có thuyết minh biện pháp thi công kèm bản vẽ biện pháp thi công trên cơ sở bản vẽ thiết kế được phê duyệt.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5. Biện pháp thi công: Công tác thi công và hoàn thiện theo nội dung gói thầu.	- Có thuyết minh biện pháp thi công kèm bản vẽ biện pháp thi công trên cơ sở bản vẽ thiết kế được phê duyệt.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Biện pháp bảo đảm chất lượng		
3.1. Sơ đồ quản lý chất lượng	Có sơ đồ quản lý chất lượng;	Đạt
	Không có sơ đồ quản lý chất lượng	Không đạt
3.2. Quản lý chất lượng vật tư	Có lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu thiết bị sẽ đưa vào gói thầu; Có đề xuất quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị; Có đề xuất giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu; Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu khi mưa bão.	Đạt
	Không có lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu thiết bị sẽ đưa vào gói thầu; hoặc không có đề xuất quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị; hoặc không có đề xuất giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu; hoặc không có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu khi mưa bão.	Không đạt
3.3. Quản lý chất lượng công tác thi công	Có đề xuất quản lý chất lượng cho từng công tác thi công; Có đề xuất sửa chữa đối với những hư hỏng do công tác thi công gây ra	Đạt
	Không có đề xuất quản lý chất lượng cho từng công tác thi công; không có đề xuất sửa chữa đối với những hư hỏng do công tác thi công gây ra	Không đạt
4. Tiến độ thi công		
4.1. Thuyết minh giải pháp thực hiện tiến độ	Có thuyết minh giải pháp thực hiện tiến độ đảm bảo thời gian thi công hoàn thành không vượt quá thời gian 45 ngày với đầy đủ Biểu tiến độ, Biểu đồ nhân lực và giải pháp bảo đảm tiến độ thi công khi mưa bão, mất điện	Đạt
	Không có thuyết minh giải pháp thực hiện tiến độ hoặc có nhưng có thời gian thi công hoàn thành vượt quá 45 ngày hoặc không có Biểu tiến độ, không có Biểu đồ nhân lực, không có giải pháp bảo đảm tiến độ thi công khi mưa bão, mất điện	Không đạt
5. Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.		

5.1. Biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường	Có các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường đối với: Tiếng ồn, Bụi và khói, Kiểm soát nước thải, Kiểm soát rác thải.	Đạt
	Không có các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường đối với: Tiếng ồn, Bụi và khói, Kiểm soát nước thải, Kiểm soát rác thải.	Không đạt
5.2. Biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phổ biến các quy định, quy phạm tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy; Có các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; Có tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Không có biện pháp phổ biến các quy định, quy phạm tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy; hoặc không có các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; hoặc không có tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Không đạt
5.3. Có các biện pháp đảm bảo an toàn lao động	Có đề xuất biện pháp tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Có đề xuất biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Có đề xuất biện pháp an toàn giao thông ra vào công trường; Có đề xuất biện pháp bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; Có đề xuất biện pháp quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường.	Đạt
	Không có đề xuất biện pháp tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; hoặc không có đề xuất biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; hoặc không có đề xuất biện pháp an toàn giao thông ra vào công trường; hoặc không có đề xuất biện pháp bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; hoặc không có đề xuất biện pháp quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSĐT để so sánh, xếp hạng các E-HSĐT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: Không có.